

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH BÌNH DƯƠNG**
Số: 58/QĐST-VHNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

C, ngày 20 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Xét yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của:

- Ông Đoàn C, sinh năm 1979; đăng ký thường trú: Ấp 9, xã A, huyện N, tỉnh Bình Phước.
- Bà Phan T, sinh năm 1981; đăng ký thường trú: Ấp S, xã Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG HÒA GIẢI THÀNH:

Ông Đoàn C và bà Phan T yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương lập vào ngày 26 tháng 01 năm 2021, nội dung hòa giải thành về việc ly hôn và việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát nhận định:

Hòa giải viên tiến hành hòa giải và lập Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành vào ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 31 Luật Hòa giải, đối thoại năm 2020. Các bên tham gia hòa giải tự nguyện thỏa thuận về việc giải quyết toàn bộ vụ việc; nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác. Kết quả hòa giải thành giữa các đương sự thỏa mãn các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại năm 2020.

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 2, Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa ông Đoàn C và bà Phan T như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đoàn C và bà Phan T.

- Về con chung: Giao các con chung tên Đoàn V, sinh ngày 01/02/2004 và Đoàn M, sinh ngày 17/02/2017 cho bà Phan T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Bà Phan T không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn M.

Ông Đoàn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn M mỗi tháng 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu Đoàn M đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ông Đoàn C có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Bà Phan T và các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Đoàn C trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ này.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phan T cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng ông Đoàn C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án xong.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- UBND xã Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Xuân